

Câu 1: Từ ngữ liệu đã cho em hãy thiết kế 1 bài tập về sử dụng trích dẫn, cước chú hoặc đánh dấu phần bị tình lược trong văn bản. Sau đó, trình bày ngắn gọn hướng dẫn hoặc gợi ý cách làm để bạn học có thể thực hiện tốt bài tập đó.

phó Doan – một mẹ Tây⁽¹⁾ đảm đang – cầu thoát và giới thiệu đến phục vụ ở hiệu may Âu hoá. Từ đó, Xuân bắt đầu tham gia vào “việc cái cách xã hội”. Nhờ thuộc lòng những bài quảng cáo thuốc lá, hẳn được nhận các danh hiệu “sinh viên trường thuốc”, “độc tố⁽²⁾ Xuân”. Hẳn gia nhập xã hội thương lưu, quan hệ với những nhân vật có thế lực, được cô Tuyết – em Văn Minh, con cụ cố Hồng rất giàu có – say mê. Xuân còn được bà phó Doan nhờ dạy dỗ cho cậu Phước – quý tử của bà – và lại được nhà sư Tăng Phôi mời làm “cố vấn cho hươu Gô-mô”. Cũng ngày, hẳn cũng được nhiều người kính trọng, sợ hãi. Vì vô tình, hẳn gây ra cái chết của cụ cố tử – kẻ đi cụ cố Hồng. Cái chết này được mọi người trong gia đình cụ mong đợi từ lâu. Bởi vậy, Xuân được ghi ơn. Xuân được Văn Minh dẫn đi đăng kí tranh giải quần vợt, nhận dịp của Xiem đến Bắc Kì. Bằng thủ đoạn xảo trá, hẳn đã làm cho hai câu thơ nổi tiếng bị bất ngờ trước hóm thù đầu. Không có câu thơ chính, Xuân được dịp thi tài với quân quân Xiem trước sự chứng kiến của hai vua, các quan và hàng nghìn công chúng. Để giữ mặt mũi hân với nước láng giềng, hẳn được lệnh phải thua. Kết thúc trận đấu, Xuân hùng hồn diễn thuyết cho đám đông dân chúng hiểu “sự hy sinh vì Tổ quốc” của mình. Hẳn thành “bác sĩ nhân”, thành “anh hùng cứu quốc”. Xuân còn được thưởng Bắc Đẩu bội tinh⁽³⁾, được mời vào Hội Khai trí tiến đức, được nhận làm con rể cụ cố Hồng.

Cuối chương XIV, vô tình, Xuân Tóc Đỏ làm cụ cố uất lên tưởng chết. Thấy thế, hẳn sợ hãi bỏ chạy. Mọi người lại cho tưởng Xuân là một “thầy thuốc chính hiệu”, vì gần như đã “quán mất lương tâm nhà nghề” (Đoạn trích thoát đầu thuốc chương XV của tiểu thuyết *Số đỏ* (nhân đề của chúng đã được lược bớt)⁽⁴⁾).

VĂN BẢN

Ba hôm sau, ông cụ già⁽⁵⁾ chết thật.

Cả gia đình ấy đã nhao lên mời người một cách, đi gọi từ ông lang bần Tây cho đến ông lang bần Đông, già và trẻ, để thực hành đúng cái lý thuyết “nhiều thầy thuốc là mẹ”. Ông cụ già chết, danh dự của Xuân lại càng to thêm, vì cái lễ rất chính đáng là luôn ba hôm nọ đã trốn một chỗ nào không ai biết, đến nỗi cụ bà cho người đi tìm đầu cũng không thấy. Thiếu ông đốc tổ Xuân là thiếu tất cả, những ông thầy thuốc chính hiệu đã thất bại hoàn toàn. Về phần ông đốc tổ Trục Ngồn, thấy bạn đồng nghiệp Xuân của ông không chết, cho đó là một bệnh nặng, nên cũng không dám nhận. Đó là một bác học cho những kẻ nào đảm bảo một người như Xuân là con nhà họ Lưu, mà cả bồng⁽⁶⁾, vô học, vô lai⁽⁷⁾, nhất bàn quân⁽⁸⁾, văn văn...

(1) *Mẹ Tây*: dân bà Việt Nam lấy người Âu – Phi (một mặt cách khách lễ).
(2) *Độc tố* (phân âm tiếng Pháp: *docteur*): bác sĩ y khoa.
(3) *Bắc Đẩu bội tinh*: một trong những huân chương cao quý nhất của nhà nước Pháp.
(4) Nhân đề đầy đủ của chương XV: *Hành phúc của một tang gia – Văn Minh nhà cũng nói vào – Một đám ma giương mắt*.
(5) Ông cụ già: chỉ cụ cố tử, bố cụ cố Hồng, ông nội của Tuyết và Văn Minh.
(6) *Mu* (phân âm tiếng Pháp: *sagahoud*): kẻ lang thang đầu đường sá chợ.
(7) *Vô lai*: kẻ bất lương, không còn nhân cách.
(8) *Nhất bàn quân*: nhất đầu một sân quần vợt.

ngĩa là bọn đầu con, đã bắt đầu là ở lên rằng phải gia chậm chạp. Cậu tú Tân thì cứ điên người lên vì cậu đã sẵn sàng mảy cái máy ảnh mà mãi cậu không được dùng đến. Bà Văn Minh thì sốt cả ruột vì mãi không được mặc những đồ xô gai tân thời, cái mũ mấn⁽¹⁾ trắng viền đen – *dernières créations*⁽²⁾. Những cái rắc rối với nhau mà tiền Âu hoá mới khi đã lừng-xê⁽³⁾ ra thì có thể ban cho những ai có tang đương đầu đến vì cái chết cũng được hưởng chút ít hạnh phúc ở đó. Ông Typr⁽⁴⁾ rất bực mình vì mãi không được thấy những sự chế tạo của mình ra mắt công chúng để xem các báo chí phê bình ra sao. Người ta đổ lỗi cho ông Văn Minh không khéo can thiệp để mọi việc phát triển, cụ Hồng cứ nhảm mắt lại kêu khổ lắm, cụ bà hay lễ lế, vô duyên lối thời. Kì thủy⁽⁵⁾ số đi chưa phát phục chỉ vì chuyện Tuyết, hay việc Xuân Tóc Đỏ đã gây ra cho Tuyết vậy.

[...]

Sáng hôm sau, đúng 7 giờ thì cất đám. Hai viên cảnh sát thuộc bộ thứ 18 là *Mín Đa* và *Mín Tôa*⁽⁶⁾ đã được thuê giữ trật tự cho đám ma. Giữa lúc không có ai đáng phạt mà phạt, đương buồn rầu như những nhà buôn sắp vỡ nợ, mấy ông cảnh binh này được có đám thuê thì sung sướng cực điểm, đã trong cơn rất hết lòng. Thành thử tang gia ai cũng vui vẻ cả, trừ một Tuyết. Tại sao Xuân lại không đến phùng viếng gì cả? Tại sao Xuân lại không đi đưa? Hay là Xuân khinh mình? Những câu hỏi ấy đã khiến Tuyết đau khổ một cách rất chính đáng, có thể muốn tự tử được. Tìm kiếm khắp nhà trong bốn người đi đưa đám ma cũng không thấy “bạn gái” đầu cả, Tuyết như bị kim châm vào lòng.

Hôm nay Tuyết mặc bộ y phục Ngày thơ – cái áo dài voan mỏng, trong có cước-xê⁽⁷⁾, trông như hồ cầ nạch và nâu vũ – nhưng mà viền đen, và đội một cái mũ mấn xinh xinh. Thấy rằng thiên hạ đồn mình hư hỏng nhiều quá, Tuyết bèn mặc bộ Ngày thơ để cho thiên hạ phải biết rằng mình chưa đánh mất cả chữ trinh⁽⁸⁾. Với cái tráp trâu cau và thuốc lá, Tuyết mới các quan khách rất nhanh nhẹn, trên mặt lại hót có một vẻ buồn lãng mạn rất đúng một một nhà có đám. Những ông bạn thân của cụ cố Hồng, ngượng đẩy những huy chương như: Bắc Đẩu bội tinh, Long bội tinh, Cao Mên bội tinh, Vạn Tượng bội tinh, văn văn... trên mếp và cầm

(1) *Mũ mấn*: mũ bằng vải xô trắng, hình chóp, dùng cho phụ nữ khi đưa tang bố, mẹ hoặc chồng.
(2) *Dernières créations* (tiếng Pháp đọc là *đéc-ni-er cre-a-si-ong*): những sáng tạo mới nhất.
(3) *Lừng-xê* (tiếng Pháp: *lancer*): tang ra, đưa ra để phùng viếng.
(4) Ông Typr: đọc là Típ-phơ-nơ, viết tắt của câu *Từ cứu phụ nữ*; đây là tên của nhân vật hợp sĩ chuyên về máu ở tiệm may Âu hoá của vợ chồng Văn Minh.
(5) *Kì thủy* (từ cũ): đầu tiên, khởi đầu.
(6) *Mín Đa, Mín Tôa* (phân âm tiếng Pháp: *minle deus, minle toa*): 1002, 1003; số hiệu của hai viên cảnh sát Pháp.
(7) *Cước-xê* (tiếng Pháp: *cuisset*): áo ngực của phụ nữ.
(8) *Chữ trinh*: trinh tiết; nói về sự trong trắng của người con gái khi chưa có chồng.

Người ta lại đi mời cả cụ lang Tí lẫn cụ lang Phế, nhưng vì quá giản, hai cụ đã từ chối chạy chữa cũng như những vị danh y biết tự trọng. Người ta đã nghĩ đến cả thuốc thánh đến Bì và một chùa một người họ lao và một người cảm thương hân bằng bần đen và cắt trâu, công hiệu đến nỗi họ mất mạng, và quan trên lại điều tra ra rằng có một tội cường hào tổ chức ra thành, mà tội cường hào ấy lại ăn cắp tiền quỹ nhà, nên tự nhiên cũng hết thiêng lèng... Những việc rắc rối như thế đã làm cho ông già hơn tám mươi tuổi phải chết một cách bình tĩnh. Trong lúc gia đình nhốn nháo, thàng bối tiêm đã đem được đúng một nghìn tám trăm bảy mươi hai câu gât: “Biết rồi, khổ lắm, nói mãi!” của cụ cố Hồng.

Cái chết kia đã làm cho nhiều người sung sướng lắm. Ông Phán mọc sừng⁽¹⁾ đã được cụ Hồng nói nhỏ vào tai rằng sẽ chia cho con gái và sẽ thêm một số tiền là vài nghìn đồng. Chính ông ta cũng không ngờ rằng giá trị đời sống hươu và hình trên đầu ông ta mà lại to đến như thế. Ông cho rằng Xuân có tài quảng cáo lắm, nên một lúc là có vài nghìn bạc, nên sau khi được lời hứa quỹ hoá của ông bố vợ, ông từ tính ngay với Xuân một công cuộc doanh thương... “Thưa ngài, ngài là một người chống mọc sừng!” Ông Xuân chỉ nói có thể mà làm cho ông thêm được vài ba nghìn bạc thì khi ông Xuân nói dài khải: “Thưa ngài, thủ hàng này tốt nhất, buôn ở Tây phương” chắc phải có giá trị hơn nữa. Ông muốn gặp ngay Xuân để trả nốt năm đồng, trước khi buôn bán cũng phải giữ chữ tín⁽²⁾ lắm lắm.

Cụ cố Hồng đã nhăm nhăm mắt lại để mớ mớ đến cái lúc cụ mặc đồ xô gai, lụ khụ chống gậy, vữa họ khác vữa họ khác mếu, để cho thiên hạ phải chỉ trỏ: “Ủi kia, con gái nhớn đã già đến thế kia kia!”. Cụ chắc cả muốn phẫn rắng ai cũng phải ngời khen một cái đám ma như thế, một cái gây như thế...

Điều băn khoăn của con cụ, ông Văn Minh, chỉ là một luật sư đến chứng kiến cái chết của ông nội mà thôi. Thế là từ nay mà đi, cái chết thu kia sẽ vào thời kì thực hành chứ không còn là lý thuyết viễn vông nữa. Ông chỉ phiên một đôi không biết xử trí với Xuân Tóc Đỏ ra sao cho phải... Xuân tuy phạm tội quyền rũ một em gái ông, tội cáo cái tội trạng hoang đàng của một em gái khác nữa của ông, nhưng tình có đã gây ra cái chết của ông cụ già đáng chết. Hai cái tội nhỏ, một cái ơn to... Làm thế nào? Ông phân vân, vô đầu rứt tóc, lúc nào mặt cũng đầm đầm chiều chiều⁽³⁾, thành thử lại thành ra họ thời trang, vì mặt ông thất đức cái mặt một người lúc gia đình đương là tang gia bối rối.

Mà bối rối thật. Người chết, sau khi được quan trên khám qua loa, đã được khám nghiệm⁽⁴⁾ đến gần một ngày rồi, vậy mà chưa thấy cụ Hồng ra lệnh phát phục⁽⁵⁾, mặc dầu mọi công việc có hành tang lễ đã quyết định xong xuôi. Phải thế,

(1) *Mọc sừng*: chỉ người chống có vợ người tình.
(2) *Chữ tín*: lòng tin nhau, giữ đúng lời hứa.
(3) *Đầm đầm chiều chiều* (từ gốc là *đầm chiêu*): bận lòng suy nghĩ, băn khoăn nháo nhé.
(4) *Khám nghiệm*: học thì thế người chết để đặt vào quan tài.
(5) *Phát phục*: bắt đầu mặc áo tang.

đều đủ râu ria, hoặc dài hoặc ngắn, hoặc đen hoặc hung hung, hoặc lùn phùn hay rậm rậm, loan quân, những ông tài to mặt lớn thì sát ngay với linh cữu, khi trông thấy làn da trắng thập thò trong làn áo voan trên cánh tay và ngực Tuyết, ai nấy đều cảm động hơn những khi nghe tiếng kèn *Xuân nữ*⁽¹⁾ ai oán, náo nức.

Với một đám ma theo cả lối Ta, Tàu, Tây, có kiểu bát cống⁽²⁾, lợn quay đi long⁽³⁾, cho đến lúc bốc xoảng⁽⁴⁾ và *bủ-dịch*⁽⁵⁾, và vòng hoa, có đến ba trăm câu đố, vài ba trăm người đi đưa, lại có cậu tú Tân chỉ huy, những nhà tài tử chụp ảnh đã thi nhau như ở hội chợ. Thật là một đám ma to tát có thể làm cho người chết nằm trong quan tài cũng phải mỉm cười sung sướng, nếu không gật gù cái đầu...!

Khi đi được bốn phố, giữa lúc Týn và bà vợ, bà phó Doan và ông Joseph (Giô-đép) Thiệt, và mấy người nữa đương lao vào phê bình thái độ của Xuân thì thấy cả đám phải dừng dừng lại như hàng đầu gặp phải một nan xe có vậy. Giữa lúc ấy, sáu chiếc xe, trên có sư chùa Bà Banh, xe nào cũng có hai long, từ một ngã len vào chiếm chỗ sau năm là có đen. Hai vòng hoa đỏ sô, một của hươu Gô-mô, một của Xuân, cũng len vào hàng đầu. Cậu tú Tân với tay chạy lên bấm máy ảnh lách tách rồi xuống thua với mẹ. Cụ bà hồi hải chạy lên, rồi cảm động hết sức, vì nó là phần của ông Xuân, ông Xuân đốc tử, và ông Xuân, cố văn báo *Gô-mô*, nên một có sự long trọng như thế thêm cho đám ma. Cụ sung sướng kêu: “Ấy giá không có món ấy thì là thiếu chưa được to, may mà ông Xuân đã nghĩ hộ tôi!”. Sư cụ Tăng Phú thì sung sướng mà vênh vào ngồi trên một chiếc xe, vì sư cụ chắc rằng trong số thiên hạ đứng xem ở các phố, thế nào cũng có người nhận ra rằng sư cụ đã đánh đổ được Hội Phật giáo, và như thế thì là một cuộc đắc thắng đầu tiên của báo *Gô-mô* vậy.

Xuân Tóc Đỏ cắt đứt đầu vào đẩy rồi một xuống chỗ những người đi đưa. Tuyết đã liếc mắt đăm tình cho nó để tởy cảm ơn. Mọi người đã quên khi nó hoặc ghen ghét nó...

Đám ma đưa đến đầu làm huyền nào đến đấy. Cả một thành phố đã nhón nháo lên khen đám ma to, đúng với ý muốn của cụ cố Hồng. Thiên hạ chú ý đặc biệt vào những kiểu quần áo tang của tiệm may Âu hoá như ý ông Týn và

(1) *Xuân nữ*: một điệu nhạc có hành trong đám tang.
(2) *Kiểu bát cống* (hiệu): một thứ phương tiện để khương người đi đường gồm một ghế ngồi và có mái che; khi dùng để rước thần thánh, được sơn son thếp vàng; loại kiệu sang trọng, có 8 đòn, 16 người khương.
(3) *Lợn quay đi long* (lưng): đó dùng để che nắng mưa, giống hình chiếc ô, mặt phẳng, chỉ dùng cho người quyền quý hoặc trong các đám rước thần thánh; ở đây, con lợn quay được che long cho thêm phần “quý phái”!
(4) *Lúc bốc xoảng*: một loại nhạc cụ Tàu bằng kim loại; tên nhạc cụ được gọi theo lối dân dã, nó phồng âm thanh mà nó phải ra.
(5) *Bủ-dịch* (đọc chệch âm tiếng Pháp *musique* nghĩa là âm nhạc): kèn đồng của Tây.

bà Vân Minh. Cụ bà sung sướng vì ông đốc Xuân đã không giận mà lại giúp đáp, phùng viếng đến thế, và đảm ma như kể đã là danh giá nhất tất cả.

Đám cứ đi...

Kèn Ta, kèn Tây, kèn Tàu lần lượt thay nhau mà rộn lên. Ai cũng làm ra bộ mặt nghiêm chỉnh, song le sự thật thì vẫn thì thầm với nhau chuyện trò về vợ con, về nhà cửa, về một cái tủ mới sắm, một cái áo mới may. Trong mấy trăm người đi đưa thì một nửa là phụ nữ, phần nhiều tân thời, bạn của cô Tuyết, bà Vân Minh, cô Hoàng Hôn, bà phó Đoan, vân vân... Thật là đồ giai thanh gái lịch⁽¹⁾, nên họ chim nhau⁽²⁾, cười tình với nhau, bình phẩm nhau, chê bai nhau, ghen tuông nhau, hèn hỏ nhau, bằng những vẻ mặt buồn rầu của những người đi đưa ma.

Chen lẫn vào những tiếng khóc lóc, mĩa mai nhau của những người trong tang gia, người ta thấy những câu thì thảo như sau này:

– Con bé nhà ai khâu thế? – Con bé bên cạnh đẹp hơn nữa! – Ủ, ừ, cái thằng ấy bực tính bỏ mẹ! – Xưa kia vợ nó bỏ nó chớ? – Hai dốt chống rớt! – Còn xuân chán! – Gớm cái ngực, đảm⁽³⁾ quá đi mất! – Làm mới cho tờ nhè? – Mò vàng hay mò chì⁽⁴⁾? – Không, không hèn hỏ gì cả. – Vớ béo thế, chống gậy thế thì mọc sừng mất! Vân vân...

Và còn nhiều câu nói vui vẻ, ý nhị khác nữa, rất xứng đáng với những người đi đưa đám ma.

Đám cứ đi...

Đến huyết, lúc hạ quan tài, cậu tú Tân luộm thuộm trong chiếc áo thụng trắng đã bắt bẻ từng người một, hoặc chống gậy, hoặc gục đầu, hoặc cong lưng, hoặc lau mắt như thế này, như thế nọ... để cậu chụp ảnh kỉ niệm lúc hạ huyết. Bạn hữu của cậu rầm rộ nhảy lên những ngói má khác mà chụp để cho ảnh khỏi giống nhau.

Xuân Tóc Đỏ đứng cầm mũ nghiêm trang một chỗ, bên cạnh ông Phán mọc sừng. Lúc cụ Hống ho khạc mếu máo và ngất đi, thì ông này cũng khóc to "Hút!... Hút!... Hút!...",

Ai cũng để ý đến ông cháu rể quý hoá ấy.

(1) Giai thanh gái lịch: trai gái thanh nhã và lịch sự.

(2) Chim nhau: tán tỉnh, se duyên nhau.

(3) Đảm (đọc chệch từ tiếng Pháp: *dansé*): chỉ đàn bà.

(4) Mò vàng hay mò chì: mò vàng – ý nói giàu có, nhiều của của chim của nỏ; mò chì – ý nói nghèo, tài sản không có gì. Ở đây tác giả giễu nhại tư tưởng "đào mộ" (mời của của nhà vợ để sớm được giàu có) của đám thanh niên thượng lưu.

Ông ta khóc quá, muốn lẳng đi thì may có Xuân đỡ khỏi ngã. Nó chặt vật mả cũng không làm cho ông dừng hẳn lên được. Dưới cái khăn trắng to tướng, cái áo thụng trắng loe soè, ông Phán cứ oặt người đi, khóc mãi không thôi.

– Hút!... Hút!... Hút!...

Xuân Tóc Đỏ muốn bỏ quách ra thì chợt thấy ông Phán dúi vào tay nó một cái giấy bạc năm đồng gấp tư... Nó nắm tay cho khỏi có người nom thấy, rồi đi tìm sự cụ Tăng Phú lạc trong đám ba trăm người đương buồn rầu và đau đớn về những điều sơ suất của khổ chủ.

(Tiểu tập Vũ Trọng Phụng, tập III,
NXB Văn học, Hà Nội, 1987)

HƯỚNG DẪN HỌC BÀI

1. *Hạnh phúc của một tang gia* là một phần của nhan đề chương XV tiểu thuyết *Số đỏ* do chính Vũ Trọng Phụng đặt. Anh (chị) có suy nghĩ gì về nhan đề này và tình huống trào phúng của đoạn trích?
2. Vì sao cái chết của cụ cố tổ lại là niềm "hạnh phúc" của mọi thành viên trong đại gia đình cụ? Phân tích những niềm "hạnh phúc" khác nhau của mỗi người trong đại gia đình cụ cố Hồng và những người đến đám ma do cái chết của cụ cố tổ đem lại.
3. Anh (chị) hãy phân tích cảnh "đám ma gương mẫu".
4. Từ niềm "hạnh phúc" của các nhân vật do cái chết của cụ cố tổ đem lại và cảnh tượng của cái "đám ma gương mẫu", anh (chị) nhận xét như thế nào về xã hội "thương lưu" thành thị đương thời? Thái độ của nhà văn đối với xã hội này ra sao?
5. Anh (chị) nhận xét gì về nghệ thuật trào phúng của Vũ Trọng Phụng ở đoạn trích này?

GHI NHỚ

Bằng nghệ thuật trào phúng sắc bén, qua đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*, Vũ Trọng Phụng đã phê phán mạnh mẽ bản chất giả dối và sự kố lạng, dối bại của xã hội "thương lưu" ở thành thị những năm trước Cách mạng.

LUYỆN TẬP

1. Tìm đọc toàn bộ tác phẩm *Số đỏ* của Vũ Trọng Phụng.
2. Hãy chỉ ra những mâu thuẫn và những chân dung trào phúng ở đoạn trích *Hạnh phúc của một tang gia*.